

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định mức phí Thẩm định giá của Công ty CP thẩm định giá PSD

- Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP thẩm định giá PSD;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng nghiệp vụ của Công ty CP thẩm định giá PSD;
- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định mức phí thẩm định giá của Công ty CP thẩm định giá PSD" như phụ lục kèm theo.

- Mức thu tại các phụ lục chưa bao gồm thuế GTGT.
- Mức thu tại các phụ lục chưa bao gồm chi phí khảo sát đối với tài sản hiện trạng là bất động sản, tài nguyên thiên nhiên, phương tiện vận tải, tài sản đã qua sử dụng, các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, dây chuyền sản xuất.

Điều 2: Trường hợp đặc biệt, tùy theo tính chất phức tạp, giá trị quy mô của tài sản, Tổng giám đốc sẽ quyết định mức thu tiền phí dịch vụ thẩm định cho từng sự vụ.

Điều 3: Mức thu phí dịch vụ các hợp đồng tái thẩm định giá bằng 70% - 90% giá trị hợp đồng trước.

Điều 4: Trong trường hợp nhà nước hoặc cơ quan chuyên ngành có quy định về mức thu thẩm định về mức thu phí thẩm định giá cho loại tài sản khác với quy định này thì áp dụng theo quy định của nhà nước hoặc cơ quan chuyên ngành về phân loại tài sản và mức thu tiền phí thẩm định giá theo quy định của nhà nước hoặc cơ quan chuyên ngành đó.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các bảng giá trước đây. Các phòng ban của công ty, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc
- Các phòng, ban;
- Lưu: KT-HC.



Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2025

BẢNG PHÍ DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Số: 09/2025/TSMS/PSD-TDG)

(Áp dụng các động sản mua sắm mới bao gồm: máy móc, trang thiết bị, ...)

Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG

CÔNG TY CP THẨM ĐỊNH GIÁ PSD xin thông báo đến Quý khách hàng bảng phí dịch vụ thẩm định giá như sau:

STT	Tổng giá trị tài sản (triệu đồng)		Phí dịch vụ thẩm định giá (đồng, %)
1	Dưới	500	3.000.000-12.500.000
2	Trên 500 đến	1.000	2,17%
3	Trên 1.000 đến	1.500	2,00%
4	Trên 1.500 đến	3.000	1,87%
5	Trên 3.000 đến	5.000	1,76%
6	Trên 5.000 đến	8.000	1,65%
7	Trên 8.000 đến	10.000	1,43%
8	Trên 10.000 đến	15.000	1,10%
9	Trên 15.000 đến	18.000	1,04%
10	Trên 18.000 đến	22.000	1,00%
11	Trên 22.000 đến	25.000	0,96%
12	Trên 25.000 đến	28.000	0,92%
13	Trên 28.000 đến	30.000	0,84%
14	Trên	30.000	Thỏa thuận

Ghi chú:

- Phí dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT.
- Thời gian thực hiện từ 03 - 07 ngày.
- Phương thức thanh toán:
 - + Đợt 1: Tạm ứng trước 50% phí dịch vụ thẩm định tạm tính khi ký hợp đồng.
 - + Đợt 2: Thanh toán số tiền còn lại khi nhận “Chứng thư và Báo Cáo kết quả thẩm định”.
- Bảng phí này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.